

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.

Bài 35 - Người tin Chúa phải trở nên trọn vẹn, như Đức Chúa Trời là trọn vẹn.

Ma-thi-ơ 5:43-48: Các người có nghe lời phán rằng: **Hãy yêu người lân cận, và hãy ghét kẻ thù nghịch mình.** Song ta nói cùng các người rằng: **Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người, hầu cho các người được làm con của Cha các người ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.** Nếu các người yêu những kẻ yêu mình, thì có được thưởng gì đâu? Những kẻ thù thuế há chẳng làm như vậy sao? Lại nếu các người tiếp đãi anh em mình mà thôi, thì có lạ gì hơn ai? Người ngoại há chẳng làm như vậy sao? Thế thì các người hãy nên trọn vẹn, như Cha các người ở trên trời là trọn vẹn.

Khi Chúa Jêsus phán ra mạng lệnh này, ấy là Ngài nhắc lại Lời của Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong Kinh-thánh.

Lê-vi ký 19:1-18: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy nên thánh, vì ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, vốn là thánh. Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình và giữ những ngày sa-bát ta: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Khi các người dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng một cách cho được nhậm; ăn nội trong ngày dâng đó và ngày mai; còn phần chi dư lại qua ngày thứ ba, thì phải thiêu đi. Nếu người ta để ăn đến ngày thứ ba, ấy là một điều gồm ghiếc chẳng được nhậm. Ai ăn của lễ như vậy sẽ mang lấy tội ác mình, vì đã làm vật thánh của Đức Giê-hô-va ra ô độc: người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình. Khi các người gặt lúa trong xứ mình, chớ có gặt đến cuối đầu đồng, và chớ mót lại những bông còn sót; các người chớ cắt mót nho mình, đừng nhặt những trái rớt rôi, hãy để cho mấy người nghèo và kẻ khách: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người chớ ăn trộm ăn cắp, chớ nói dối, và chớ lừa đảo nhau. Các người chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì người làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giết của họ. Tiền công của kẻ làm mướn người, chớ nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai. Chớ nên rửa sả người điếc, chớ để trước mặt người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va. Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nể kẻ quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán kẻ lân cận người. Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình, chớ lập mưu kế nghịch sự sống của kẻ lân cận mình: Ta là Đức Giê-hô-va. Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cố họ mà phải mắc tội. Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Nếu chúng ta xem xét kỹ mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán đây, thì chúng ta sẽ thấy toàn bộ các mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán truyền cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho loài người chúng ta phải vâng giữ và làm theo, đều thuộc về hệ tư tưởng, nghĩa là sự suy nghĩ cùng những sự người ta toan tính ở trong lòng và nếu người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà không vâng theo mạng lệnh của Ngài để thay đổi cái lòng cùng mọi sự suy nghĩ của mình, thì người ấy là kẻ ô-ước và không thể hưởng được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.** Trong mạng lệnh này không hề có chép rằng hãy ghét kẻ thù nghịch mình, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã thêm thất ngôn từ vào điều răn này mà có thêm phần sau, như Chúa Jêsus đã nhắc lại lời truyền khẩu của người ta rằng: **và hãy ghét kẻ thù nghịch mình!**

Điều răn của Đức Chúa Trời có chép rõ rằng: **Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình;** Nghĩa là người thuộc về Đức Chúa Trời không được báo thù mà khi đã nói đến sự báo thù là nói đến việc người ta đã có tranh chấp, có sự tổn hại do sự va chạm giữa con người với nhau và như vậy là có sự nghịch lại nhau và người ta sẽ gọi sự nghịch lại đó là sự thù nghịch, nghĩa là không còn có sự yêu thương ở trong vấn đề đó nữa. Nếu Đức Chúa Trời đã cấm làm sự báo thù thì điều đó có nghĩa là sự báo thù đó là thuộc về thẩm quyền của Đức Chúa Trời, vì Ngài ngồi trên toà để xét xử muôn dân và Đức Chúa

Trời không coi kẻ có tội là vô tội. Khi tại đó không có sự báo thù thì người ta phải chấp nhận những người đang sống chung quanh mình, vì loài người là thuộc về Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép rằng: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta.** (Xuất Ê-díp-tô ký 19:5)

Khi Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta**, nghĩa là: nếu như dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời thì họ sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được nên thánh (nghĩa là được trọn vẹn), bấy giờ họ mới thật sự là dân thuộc riêng của Đức Chúa Trời.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm Lời Chúa Jê-sus đã phán, chúng ta hãy trở lại với Áp-ra-ham, tổ phụ đức tin của chúng ta để nhận biết giá trị của việc phải trở nên một người trọn vẹn ở trước mặt Đức Chúa Trời là quan trọng như thế nào. Chúng ta hãy chú ý vào những giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ram, nghĩa là Đức Chúa Trời đã từng bước một lập giao ước với Áp-ram và mỗi giao ước đó đều có giá trị khác nhau.

Lần thứ nhất là khi Đức Chúa Trời gọi Áp-ram ra khỏi quê hương mình.

Sáng thế ký 12:1-8: **Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm. Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thu góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an. Áp-ram trải qua xứ này, đến cây dẻ bộp của Mô-rê, tại Si-chem. Vả, lúc đó, dân Ca-na-an ở tại xứ. Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi người đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng người. Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có A-hi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn danh Ngài.**

Lời của Đức Chúa Trời đã hứa cũng được coi là giao ước vậy. Trong giao ước đầu tiên này, Đức Chúa Trời chỉ yêu cầu Áp-ram tin Ngài và ra khỏi quê hương mình để đi đến một nơi mà Ngài sẽ chỉ cho và khi Áp-ram đã đến xứ mà Đức Chúa Trời đã định ban cho người thì Đức Chúa Trời lại một lần nữa nhắc lại điều Ngài đã hứa. Khi Áp-ram tin Đức Chúa Trời và ra khỏi quê hương mình thì người sẽ nhận được giao ước mà Đức Chúa Trời đã hứa cho: **Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước.**

Áp-ram nhận được lời hứa của Đức Chúa Trời dành cho cuộc sống của xác thịt mình, đó là được tôn trọng, nhận được xứ làm sản nghiệp, được phước hạnh và sẽ được trở nên một dân lớn.

Sau một thời gian sống tại xứ Ca-na-an này, Đức Chúa Trời đã nhìn thấy đức tin của Áp-ram đối với giao ước của Ngài, nên Đức Chúa Trời tiếp tục lập giao ước với Áp-ram.

Sáng thế ký 15:1-21: **Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cớ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò cái con. Áp-ram bắt đủ các**

loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; nẩy một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tội mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tội mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lò ngang qua các xác thịt đã mổ, Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Áp-ram và lần này, Đức Chúa Trời đã phán rằng Áp-ram sẽ có một dòng dõi đông như sao trên trời và thời hạn mà dòng dõi của Áp-ram sẽ nhận được xứ mà Đức Chúa Trời đã hứa cho làm sản nghiệp.

Khoảng hai mươi năm sau kể từ khi Áp-ram ra khỏi quê hương mình và tời sống tại xứ Ca-na-an, Đức Chúa Trời lại lập một giao ước nữa với Áp-ram và với giao ước này, Đức Chúa Trời đã đặt trước mặt Áp-ram một số điều kiện mà người phải làm theo, hầu cho người sẽ nhận được điều Ngài sẽ hứa với người.

Sáng thế ký 17:1-19: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiêu ngạo, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra. Áp-ra-ham bèn sấp mình xuống đất, cười và nói thầm rằng: Hồ dễ người đã trăm tuổi rồi, mà sanh con được chẳng? Còn Sa-ra, tuổi đã chín mươi, sẽ sanh sản được sao? Áp-ra-ham thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chớ chi Ích-ma-ên vẫn được sống trước mặt Ngài! Đức Chúa Trời bèn phán rằng: Thật vậy, Sa-ra vợ người, sẽ sanh một con trai, rồi người đặt tên là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước cùng nó, để làm giao ước đời đời cho dòng dõi của nó.

Một điều kiện bắt buộc Áp-ram phải làm theo đó là Áp-ram phải đi ở trước mặt Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn.

Chữ **trọn vẹn** được chép trong câu 1 trên đó là chữ תָּמִים - **tamiym**, số 8549 ra từ chữ תָּמִם - **tamam**, số 8552 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn toàn, đầy đủ, trọn vẹn, làm cho trọn mọi điều được yêu cầu; Sự đầy đủ không thiếu một điều gì hay một phần nào trong các điều được yêu cầu;*

Để Áp-ram có thể hoàn thành được những yêu cầu của sự giao ước đó cách trọn vẹn, đầy đủ, Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram về điều Ngài sẽ làm cho người và mọi sự thuộc về người, rằng: **Này, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.**

Tiếp theo, Đức Chúa Trời phán tiếp với Áp-ra-ham về những điều kiện mà người và dòng dõi của người phải thực hiện cách đầy đủ, trọn vẹn đó là: **Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.**

Rất nhiều người đã từng rao giảng rằng, tình yêu mà Đức Chúa Trời đã dành cho loài người chúng ta là tình yêu ban cho cách nhưng không, nghĩa là vô điều kiện, tức là ai muốn được sự cứu rỗi cho linh hồn mình thì hãy tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của cuộc đời mình, thì người ấy sẽ được cứu rỗi!

Lời của Đức Chúa Trời không bao giờ chép như vậy, bởi vì Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình và sự công bình của Đức Chúa Trời được áp dụng cho tất cả mọi sự, mọi việc, với mọi loài, từ thiên binh, thiên sứ cho đến loài người cùng với muôn vật. Nghĩa là nếu như một tạo vật nào của Đức Chúa Trời mà không tuân theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời thì tạo vật đó sẽ bị diệt, bị phế bỏ khỏi trước mặt Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ram không phải tình cờ hay là ngẫu nhiên. Đức Chúa Trời chọn Áp-ram vì Ngài biết Áp-ram. Dầu vậy, Đức Chúa Trời cũng cho Áp-ram thời gian để thử thách người và khi Áp-ram đã vượt qua được những sự thử thách đó, bấy giờ Đức Chúa Trời mới lập giao ước với người và qua người mà lập với dòng dõi hậu tự của người và ngay cả khi Đức Chúa Trời lập giao ước với Áp-ra-ham, Ngài cũng buộc Áp-ra-ham cùng với hậu tự của Áp-ra-ham một số điều kiện và nếu như Áp-ra-ham và dòng dõi hậu tự của Áp-ra-ham không vâng giữ giao ước của Đức Chúa Trời thì họ sẽ không nhận được những gì mà Đức Chúa Trời đã hứa trong giao ước của Ngài. Đó là sự công bình của Đức Chúa Trời.

Tiêu chuẩn bắt buộc Áp-ra-ham và dòng dõi của người phải đạt được đó là: **đi ở trước mặt Đức Chúa Trời làm người trọn vẹn.**

Sự **trọn vẹn** đây không có nghĩa là phải trở thành một người hoàn hảo, không vết, không tỳ, không chổ trách được ở trước mặt Đức Chúa Trời. Không có một người nào có thể tự mình làm được điều này, vì người ta không có quyền làm cho trọn điều đó dù người ta có muốn làm được như vậy, bởi vì từ khi nằm trong bụng mẹ, người ta đã bị bán cho tội lỗi rồi.

Ai bán người ta cho tội lỗi? Câu trả lời: **A-đam ban đầu đã làm điều đó khi người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn không được ăn.**

Sự trọn vẹn mà Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Áp-ra-ham phải đạt được đó là: bất luận điều gì mà Đức Chúa Trời đã phán dặn người thì người phải làm theo cách đầy đủ, cách hoàn toàn, không được thiếu đi một điều gì trong các điều mà Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-15: **Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe**

theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bẫy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, dặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, dặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rủa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người.

Trong cuộc sống của loài người, người ta cũng biết rằng, trong rất nhiều công việc mà người ta bắt buộc phải tôn trọng những nguyên tắc mà công việc đó yêu cầu và nếu người ta không tôn trọng những nguyên tắc đó, thì công việc đó sẽ bị thất bại.

Trong việc giao thông, trong công việc xây dựng, trong công việc chế tạo sản phẩm và ngay cả công việc rất đơn giản là nấu ăn, người ta cũng phải tôn trọng những nguyên tắc dù có thể nói là tối thiểu của công việc đó, vì nếu người ta không tôn trọng thứ tự của công việc, không tôn trọng các yêu cầu của công việc đó thì người ta sẽ bị thất bại, bị tai họa (tùy theo công việc).

Lời của Đức Chúa Trời là con đường của sự cứu rỗi, nếu ai đi giẹo hai hàng ở trên con đường nầy, thì ma quỷ sẽ cướp mạng sống của người đó, vì Lời Chúa có chép rằng: **Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được.** (1 Phi-e-rơ 5:8)

Đi giẹo hai hàng cũng có nghĩa như Lời Chúa đã phán là **xây qua bên hữu hoặc bên tả, dặng đi theo hầu việc các thần khác** vậy.

Trong mười điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên có chép rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:3-6: Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.

Các **thần khác** trong thực tế là những sự mà người ta tự lập nên để tôn thờ, để nhờ cậy cho những sự ham muốn của xác thịt mình, là những sự thuộc về danh vọng, chức quyền, quyền lợi, quyền lực, nhục dục cho xác thịt hay chết của người ta.

Bất luận một sự ham muốn nào của xác thịt mà không đi theo đường lối của Đức Chúa Trời thì điều đó sẽ đưa người ta lìa xa Đức Chúa Trời, mà lìa xa Đức Chúa Trời tức là lìa bỏ sự sống mình vậy.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, thì dân Y-sơ-ra-ên đã và đang ở trong sự chết cũng như hết thảy muôn dân trong thế gian nầy vậy, vì thế cho nên Đức Chúa Trời

đã phán với họ rằng: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.** (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ qua các Lời này, nên họ đã không nhận biết rằng tâm linh của họ đang ngồi trong bóng của sự chết và Đức Chúa Trời đã ban phát cho họ các mạng lệnh này ấy là Ngài ban phát cho họ con đường của sự sống mà người ta phải đi trên đó cách ngay thẳng, trong sự nhận thức rõ ràng, họ đang chết, nhưng họ sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời, nếu họ trung thành bước đi trên con đường mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình, bằng chẳng, họ sẽ bị diệt vong như các dân tộc khác trong thế gian vậy.

Những người trung thành đi trên con đường luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho đó sẽ được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời, không phải vì cơ họ trung thành đi trên con đường đó mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, nhưng quyền phép khiến cho những người trung thành đi trên con đường được sự sống lại và được sự sống đời đời đó là quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể nhận biết được lẽ thật này qua Lời Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 15:1-6: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy.

Sự cứ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ nghĩa là hãy cứ trung thành, bền chí bám chặt lấy Ngài, không xây qua bên hữu cũng không xây qua bên tả, không nhờ cậy bất cứ một điều gì khác ngoài Lời của Đức Chúa Trời và Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này qua kinh nghiệm của các thánh đồ như Phao-lô, thánh đồ Giăng.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Khi người tin Chúa nhận biết rằng, chỉ có ở trong Lời của Đức Chúa Trời và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ta mới có thể trở nên trọn vẹn mà sự trọn vẹn đó là nhờ quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời khiến người tin Chúa được sự đổi mới của tâm trí, tư tưởng, sự suy nghĩ và thanh sạch trong tấm lòng của mỗi người ở trước mặt Đức Chúa Trời. Sự đổi mới tâm trí cũng có nghĩa là sự cắt bì thật mà Đức Chúa Trời muốn những người thuộc về Ngài phải làm. Cắt bì thật đó là cắt bì lòng, tức là sự quăng hết tất cả mọi sự thuộc về tội lỗi dễ vấn vương tư tưởng của người tin Chúa ra khỏi cuộc đời của mình.

Hê-bơ-rơ 12:1-2: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vấn vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 5:43-48: Các người có nghe lời phán rằng: **Hãy yêu người lân cận, và hãy ghét kẻ thù nghịch mình.** Song ta nói cùng các người rằng: **Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người, hầu cho các người được làm con của Cha các người ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.** Nếu các người yêu những kẻ yêu mình, thì có được thưởng gì đâu? Những kẻ thù há chẳng làm như vậy sao? Lại nếu các người tiếp đãi anh em mình mà thôi, thì có lạ gì hơn ai? Người ngoại há chẳng làm như vậy sao? Thế thì các người hãy nên trọn vẹn, như Cha các người ở trên trời là trọn vẹn.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 43 đến câu 45 như sau: **Ye have heard^{G191} that it hath been said^{G2046}, Thou shalt love^{G25} thy neighbour^{G4139}, and hate^{G3404} thine^{G4675} enemy^{G2190}. But I say^{G3004} unto you, love^{G25} your^{G5216} enemies^{G2190}, bless^{G2127} them that curse^{G2672} you, do^{G4160} good^{G2573} to them that hate^{G3404} you, and pray^{G4336} for them which^{G3588} despitefully^{G1908} use^{G1908} you, and persecute^{G1377} you; That ye may be the children^{G5207} of your^{G5216} Father^{G3962} which^{G3588} is in heaven^{G3772}: for he maketh^{G393} his sun^{G2246} to rise^{G393} on^{G1909} the evil^{G4190} and on the good^{G18}, and sendeth^{G1026} rain^{G1026} on^{G1909} the just^{G1342} and on the unjust^{G94}.**

Có nghĩa là: *Các người có nghe lời phán rằng: **Hãy yêu người lân cận, và hãy ghét kẻ thù nghịch mình.** Song ta nói cùng các người rằng: **Hãy yêu kẻ thù nghịch, chúc phúc cho kẻ rủa sả các người, làm điều thiện cho những kẻ đã ghét các người và cầu nguyện cho những kẻ thù oán các người và bắt bớ các người, hầu cho các người được làm con của Cha các người là Đấng ở trên thiên đàng; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng cho kẻ độc ác.***

Khi Chúa Jêsus phán các Lời này, thì những Giu-đa đã và đang phân rẽ mình ra khỏi những người Sa-ma-ri, dù những người đó cũng thuộc về mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên. Trong khi Chúa Jêsus giảng các Lời này, có rất nhiều người từ các sắc dân khác đang sống chung quanh vùng Ga-li-lê và các vùng phụ cận đó kéo đến nghe Ngài giảng.

Trong Lời giảng này, Chúa Jêsus đã cảnh cáo những người Giu-đa vì họ giữ lời truyền khẩu của người ta thêm vào các Lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời không hề phán rằng hãy ghét kẻ thù nghịch mình, nhưng Đức Chúa Trời phán rằng: **Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cơ họ mà phải mắc tội. Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Đức Chúa Trời là Đấng thánh khiết và công bình, Ngài ghét tội lỗi nhưng yêu thương loài người, tức là Ngài yêu các tạo vật của Ngài. Đức Chúa Trời ghét tội lỗi nhưng Ngài thương xót tội nhân, vì thế cho nên Ngài đã ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho cả nhân loại, vì cả thế gian này đều đã phạm tội và ví cơ tội lỗi mà người ta phải hư mất. Như vậy, trong cả thế gian này, không có một dân tộc nào là xứng đáng hơn dân tộc khác vì cơ dân tộc đó có màu da hay là màu mắt hoặc là màu tóc khác với dân tộc khác ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì hết thảy loài người trên thế gian này đều từ A-đam mà ra, và A-đam là con Đức Chúa Trời.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời là tiêu chuẩn mà mọi người nào muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình thì phải làm theo, trong đó có chép rằng: **Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thành vượng. Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió thổi bay đi. Bởi cơ ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, tội nhân cũng không được vào hội người công bình. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.**(Thi-Thiên 1:1-6)

Lời của Đức Chúa Trời là ngọn đèn, là tiêu chuẩn, khi đã phán ra và được chép xuống trong Kinh-thánh ấy không phải là để phân rẽ loài người, nhưng mục đích chính là để hết thảy loài người trên trái đất này nhìn vào mà nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và khi người ta nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời thì họ sẽ nhận biết mình phải làm gì để được sự cứu rỗi cho linh hồn mình.

Ê-sai 55:6-13: **Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-**

hồ-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đơm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tiết diệt.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, thì ấy là Đức Chúa Trời đang soi sáng cho họ biết thân phận thật của họ và Ngài cũng cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, họ thật chưa xứng đáng là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời muốn họ được trở nên tuyển dân cho Ngài, vì thế cho nên Ngài mới luật pháp của Ngài cho họ để họ sẽ nhờ quyền phép của luật pháp đó mà được nên một dân thánh cho Ngài. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã hiểu không đúng ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời nên họ đã bỏ qua các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, nhưng lại cố gắng vâng giữ các kỳ lễ cùng việc dâng các của lễ cho Đức Chúa Trời, vì họ tưởng rằng Đức Chúa Trời thích các của lễ của họ.

Đức Chúa Trời không muốn người ta lìa bỏ, lánh xa những người phạm tội, nhưng là không đứng trong con đường của tội lỗi, không ngồi cạnh những người đang nói các lời nhạo báng.

Đức Chúa Trời là sự yêu thương nên Ngài đã ban Lời của Ngài cho loài người, để soi sáng tâm trí, tấm lòng của loài người, để chỉ cho loài người biết con đường họ phải đi để được cứu chuộc khỏi sự chết.

Tuyển dân của Đức Chúa Trời là những người được Lời của Đức Chúa Trời soi sáng cho và ngọn đèn tâm linh của người thuộc về Đức Chúa Trời phải được thấp sáng lên để soi sáng mọi người, cũng như ngọn đèn khi được thấp lên thì người ta phải đặt trên chân đèn, hầu cho sự sáng sẽ chiếu ra từ đèn đó để soi sáng mọi người trong nhà vậy.

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái đèn ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người, hầu cho các người được làm con của Cha các người ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.**

Đức Chúa Trời yêu thương thế gian hễ nào thì tuyển dân của Đức Chúa Trời cũng phải yêu thương thế gian như Ngài mà sự yêu thương đây không hành động theo cách nghĩ của xác thịt, nhưng theo lẽ thật, đó là hãy nhìn vào bản chất của sự việc, nghĩa là hãy nhìn vào cội rễ của vấn đề mà những người đang sống tội lỗi đó là nạn nhân của tội lỗi mà khi nói đến tội lỗi là nói đến ma quỷ, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và là kẻ khiến loài người sa vào tội lỗi.

Khi người ta yêu nhau, người ta sẽ làm những sự tốt nhất cho người mình yêu. Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời tỏ sự yêu thương của Ngài cho loài người chúng ta như thế nào.

Giăng 3:16-17: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Khi Con một của Đức Chúa Trời đến thế gian này, Ngài đã đem mọi Lời mà Đức Chúa Cha đã phán bảo Ngài, đem truyền lại cho thế gian này biết con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho hết thảy những người nào tin vào Lời của Đức Chúa Trời và Danh của Ngài (*là hình bóng cho quyền phép toàn năng và bất biến đổi của Lời của Đức Chúa Trời*), con đường đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời.

Như vậy, người nào muốn tiếp nhận sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời cho linh hồn mình thì người ấy phải xác định cho mình trách nhiệm phải trở nên sự sáng để được Đức Chúa Trời sử dụng như ngọn đèn chiếu sáng sự sáng của Đức Chúa Trời ra cho mọi người khác được biết đến mà những người cần nhận được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu rọi mình thì không phải là những người đã được cứu rỗi mà là những người đang ngồi trong bóng của sự chết cũng như chính mọi người trước khi tin Chúa cũng đã từng như vậy.

Ai là kẻ thù nghịch mình và tại sao người ta lại trở thành kẻ thù nghịch của nhau?

Nghịch có nghĩa là không thuận. Vậy thì hết thấy mọi người đều đã là thù nghịch với Đức Chúa Trời, bởi vì công việc của người ta là ác, là tội lỗi, là những sự nghịch lại với bốn tánh thánh khiết, nhân từ, giàu lòng thương xót của Đức Chúa Trời.

Vậy thì hết thấy mọi người sống trên trái đất này đều có kẻ thù nghịch và mỗi người cũng vô tình mà trở thành kẻ nghịch lại với người khác hoặc trong công việc này hoặc là trong công việc khác và người ta vô tình đã trở thành kẻ ngăn trở, kẻ ngáng đường, kẻ ganh tỵ, kẻ làm người khác bức mình....

Lời Chúa chép: **Lại như khi trước anh em đã nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà bây giờ được thương xót bởi sự nghịch của họ, thì cũng một thể ấy, bây giờ họ đã nghịch, hầu cho cũng được thương xót bởi sự thương xót đã tỏ ra với anh em. Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi người trong sự bần nghịch, đặng thương xót hết thấy.** (Rô-ma 11:30-32)

Khi người ta nghịch lại nhau thì ấy là xác thịt của họ đã bị ma quỷ sử dụng như một công cụ về sự gian ác, nhưng tâm linh của những người đó thì đã không thể làm gì để giải cứu lấy xác thịt mình ra khỏi quyền lực của ma quỷ, bởi vì tội lỗi của A-đam mà tâm linh của loài người đã bị mất quyền cai trị. Vì thế, nếu người ta cứ nghịch thù nhau thì hết thấy đều bị mắc vào mưu chước của ma quỷ mà tận diệt nhau.

Cũng một lẽ đó, khi người ta rửa sả người khác thì ấy là xác thịt của người đó đang làm công việc của ma quỷ mà con người bề trong của người đó thì không muốn làm như vậy, ấy là bởi vì xác thịt của người ta đã bị bán cho tội lỗi từ khi ở trong lòng mẹ.

Ma quỷ đã tận dụng xác thịt của những người bị chúng cầm buộc để cướp, giết và huỷ diệt loài người, vì ma quỷ là kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:14-23: **Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy.**

Để thắng lại mưu chước của ma quỷ, người tin Chúa phải nhận biết kẻ thù nghịch thật nhưng vô hình) đó chính là ma quỷ, chứ không phải là những người đang có những hành động chống nghịch lại mình trong xác thịt. Thường khi bị người khác nghịch thù lại mình, thì người ta sẽ ghét những người đó và muốn báo trả những người đó cho hả cơn giận, nhưng nếu làm như vậy thì người ta sẽ mắc mưu của ma quỷ mà giết lẫn nhau, trong khi loài người do Đức Chúa Trời tạo dựng nên để làm con cái của Ngài.

Lời Chúa dạy chúng ta phải đánh trận cách khôn ngoan và để thắng được quyền lực của ma quỷ thì trước hết mọi người tin Chúa phải giải thoát chính mình ra khỏi quyền lực của tội lỗi trước khi nghĩ đến chuyện giải cứu người khác.

Rô-ma 6:12-23: **Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển. Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như vậy! Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tôi mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tôi mọi của sự công bình rồi. Tôi**

nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối. Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tội sự ô uế gian ác phạm tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tội sự công bình đặng làm nên thánh cũng thể ấy. Vả, khi anh em còn làm tội mọi tội lỗi, thì đối với sự công bình anh em được tự do. Thế thì anh em đã được kết quả gì? Ấy là quả mà anh em hiện nay đang hổ thẹn; và sự cuối cùng của những điều đó tức là sự chết. Nhưng bây giờ đã được buông tha khỏi tội lỗi và trở nên tội mọi của Đức Chúa Trời rồi, thì anh em được lấy sự nên thánh làm kết quả, và sự sống đời đời làm cuối cùng. Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

Lời Chúa dạy chúng ta phải yêu kẻ nghịch lại mình, vậy thì chúng ta phải hiểu chữ yêu nầy như thế nào cho đúng nghĩa. Chữ yêu được chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 44 này cũng là chữ yêu (yêu thương) được chép trong sách Giảng báp-tít đoạn 3 câu 16: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.**

Ma-thi-ơ 5:44-45: **Song ta nói cùng các người rằng: Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người, hầu cho các người được làm con của Cha các người ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.**

Chữ yêu được chép trong các câu trên đây, đó là chữ ἄγαπᾶω - **agapao**, số 25 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Tình thương, lòng yêu (thuộc về tính chất xã hội, có tính tập thể của xã hội, thuộc ý thức, đạo đức, luân lý).*

Lời Chúa Jêsus đang phán về ý thức, tấm lòng, tư tưởng của những người nhận biết mình đang nghe Lời của Đức Chúa Trời phán dạy mình về trách nhiệm của mỗi người đối với người khác theo sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời là Cha của loài người và như vậy, loài người phải mang bốn tánh của Đức Chúa Trời, Cha của mình. Vì cố tội lỗi của A-đam mà loài người đã bị bán cho tội lỗi và thời gian đã làm cho loài người mất đi sự nhận biết về thân phận thật của mình, nhưng Đức Chúa Trời đã tìm kiếm loài người chúng ta lại cho Ngài và khi chúng ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời và nhờ Thánh-Linh của Ngài mà chúng ta nhận biết mình là con của Đức Chúa Trời thì chúng ta phải trở lại với Ngài để được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Giăng 1:12-13: **Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chính tâm linh của loài người được tạo nên hơi thở của Đức Chúa Trời và như vậy, tâm linh của loài người là con của Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt của người ta là ra từ bụi đất và dù cũng là tạo vật của Đức Chúa Trời nhưng không có quyền kế tự Đức Chúa Trời, vì chỉ được gọi là con nuôi mà thôi. Vậy nên tình yêu mà Chúa Jêsus đã phán dạy những người thuộc về Ngài phải yêu kẻ thù nghịch mình thì ấy không phải là Ngài muốn chúng ta yêu thương kẻ thù mình, nhưng là yêu thương (tức là trong ý thức nhận biết tâm linh của người đó, tức là người mà xác thịt của người ấy đang nghịch lại mình chứ không phải là tâm linh của người đó, vốn là anh em của mình, đang nghịch lại mình) người anh em mình đang bị cầm buộc bởi quyền lực của ma quỷ và chính mình phải làm công việc giải cứu người anh em ấy ra khỏi quyền lực đó.

Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Lời không bao giờ thay đổi của Ngài cho thế gian để thế gian sẽ nhờ q trong Lời không bao giờ thay đổi đó để được sự giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi và chính Đức Chúa Trời đã làm điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên, khi Ngài ban Luật Pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho họ và trong ngày đó, Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Làm thế nào để chúng ta có thể bày tỏ tình yêu của mình đối với kẻ thù nghịch mình, như Chúa Jêsus đã phán.

Trước hết chúng ta phải nhận biết chức vụ của Chúa Jêsus, đó là Đức Chúa Cha đã sai Ngài đến thế

gian này để bày tỏ tình yêu của Ngài và tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho thế gian là Ngài ban Đức Chúa Jêsus Christ cho những người nào tin nhận Ngài làm Cứu Chúa của cuộc đời mình (mà sự ban cho Lời của Đức Chúa Trời là hình, còn sự ban cho Con một Đức Chúa Trời là bóng).

Chúa Jêsus đã kêu gọi những người được Đức Chúa Cha chọn cho được làm môn đồ Ngài (mà Đức Chúa Trời muốn hết thảy mọi người tin Chúa đều làm môn đồ của Ngài) để đem tình yêu của Ngài đến cho muôn dân. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua sự ban Lời không bao giờ thay đổi của Ngài cho loài người vậy nên Chúa Jêsus muốn hết thảy những ai tin Ngài cũng sẽ làm công việc của Ngài, đó là rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân và công việc đó chính là sự tỏ ra tình yêu thương của mình như Chúa Jêsus đã phán dạy.

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus chính là tình yêu thương của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho loài người.

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thịnh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kẻ vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Để tình yêu thương của Đức Chúa Trời được tỏ ra cách trọn vẹn cho nhân oai, Chúa Jêsus đã thi hành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho mình cách trọn vẹn, nghĩa là Ngài đã nhờ quyền năng của Đức Chúa Cha mà thi hành chức vụ cách đầy đủ cả về trách nhiệm và tấm lòng, nghĩa là Chúa Jêsus đã lấy làm thỏa mãn về mọi sự mà Ngài phải trải qua để thi hành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho, hầu cho công việc đó được hoàn thành theo như ý Đức Chúa Cha muốn.

Khi Chúa Jêsus phán (Lời Ngài là mạng lệnh) rằng: **Thế thì các người hãy nên trọn vẹn, như Cha các người ở trên trời là trọn vẹn.**

Mạng lệnh này trước hết là cảnh cáo dân Giu-đa và những người Y-sơ-ra-ên đang nghe Ngài phán dạy lúc đó rằng, họ phải thay đổi tư tưởng của mình, vì họ đã hiểu sai ý muốn của Đức Chúa Trời mà ý muốn của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Tiếp theo là Chúa Jêsus mạng lệnh cho hết thảy mọi người đang nghe Lời Ngài phán dạy cùng hết thảy mọi người sẽ được nghe các Lời này, phải thi hành, vì Ngài là Vua của Nước Đức Chúa Trời và chính Ngài đem Nước của Ngài đến thế gian này và những người nghe theo tiếng của Ngài và làm theo mạng lệnh của Ngài sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời. Nghe Chúa mạng lệnh phải nên trọn vẹn như Đức Chúa Trời là Đấng trọn vẹn, thì ai cũng lo lắng, vì mọi người đều biết rõ yếu đuối và hay chết của xác thịt mình, nên mọi người tin Chúa đều lo sợ, không biết làm thế nào để mình có thể được nên như Lời Chúa đã phán.

Ma-thi-ơ 11:28-31: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn

các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Đức Chúa Jêsus biết rõ gánh nặng mà những người nghe tiếng của Ngài, nhưng chính sự lo lắng trong sự thiếu hiểu biết đã khiến cho sức nặng của gánh mà Đức Chúa Jêsus sẽ giao cho mỗi người trở thành nặng hơn sự thật, nên Ngài đã phán và Lời của Chúa là thật, rằng: **ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Chúa Jêsus đã gọi các môn đồ đi theo Ngài và Ngài đã phán rằng: **Hãy theo ta, và ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lưới người.** (Mác 1:17)

Chính Chúa Jêsus-Đấng cứu chuộc chúng ta sẽ khiến chúng ta được trở nên tay đánh lưới người, là công việc của tình yêu thương mà Đức Chúa Trời đã dành cho loài người. Chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ khiến cho chúng ta được trở nên trọn vẹn khi chúng ta chấp nhận mang lấy ách và gánh của Ngài ban cho mình.

Chữ **trọn vẹn** được chép trong Ma-thi-ơ 5:48 đó là chữ **τέλειος** - **teleio**, số 5406 ra từ chữ **τέλος** - **telos**, số 5056 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Sự đầy đủ, sự trọn vẹn, sự hoàn toàn, tính chất đầy đủ, hoàn hảo, sự làm xong hoàn toàn công việc, mục đích, điều đã định trước được giao cho;**

Khi Đức Chúa Trời giao công việc cho loài người chúng ta làm thì chính Ngài sẽ khiến cho công việc đó được hoàn tất, không phải bởi sức lực của xác thịt của chúng ta mà là quyền năng, sự cai trị của Đức Chúa Trời được thi hành trên muôn vật liên quan đến công việc đó (mà chúng ta có thể không nhìn thấy) nếu chúng ta, là những người được Đức Chúa Trời giao công việc cho ý thức được trách nhiệm của mình đối với công việc mà Đức Chúa Trời đã giao cho mình và thi hành công việc đó với sự vui mừng, đầu phục, trân trọng và biết nhờ sức toàn năng của Đức Chúa Trời để làm.

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus đã nhờ cậy Đức Chúa Cha để hoàn tất công việc được giao như thế nào.

Lu-ca 22:39-43: **Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quì xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài.**

Các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus cũng đã kinh nghiệm được sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời trên chức vụ của họ, để nhờ sức toàn năng của Đức Chúa Trời mà họ hoàn thành trọn vẹn công việc được Chúa giao cho.

Phi-líp 4:6-13: **Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phạm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em. Tôi được rất vui mừng trong Chúa, vì nay anh em lại lo tưởng về tôi lần nữa; anh em vẫn tưởng đến điều đó lắm, nhưng không có dịp tiện. Không phải là tôi muốn nói đến sự cần dùng của tôi; vì tôi đã tập hễ gặp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy. Tôi biết chịu nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi sự và mọi nơi, tôi đã tập cả, dầu no hay đói, dầu dư hay thiếu cũng được. Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.**

2 Ti-mô-thê 4:17-18: **Nhưng Chúa đã giúp đỡ ta và thêm sức cho ta, hầu cho Tin Lành bởi ta được rao truyền đầy dẫy, để hết thảy dân ngoại đều nghe; ta lại đã được cứu khỏi hàm sư tử. Chúa sẽ giải thoát ta khỏi mọi điều ác và cứu vớt ta vào trong nước trên trời của Ngài. Nguyên xin sự vinh hiển về nơi Ngài muôn đời không cùng! A-men.**

1 Phi-e-rơ 5:6&10: **Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên; lại hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em... Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho.**